NAM THỨ MƯỜI BA — SỐ THỨ 2493 — MỖI SỐ 0$05 — NGÀY THỨ NĂM 9 JUILLET 1925

RÉSIDENCE SUPÉRIEURE AU TONKIN
INDOCHINE N° 3845

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur
61-63, Rue du Coton, Hanoi

Propriétaire : T. A. BUI-HUU-NHUAN
Directeur : NGUYỄN-VĂN-VINH
Rédacteur en chef : PHAM-HUU-LOI
Administrateur gérant : NGUYỄN-V-LUAN

Adresse télégraphique : TRUNG-BAC-TAN-VAN HANOI
Téléphone n° 250

ABONNEMENTS
Recherches dans la 1re page . . . 0$15 la ligne
Annonces judiciaires et légales . 0$30 la ligne
On traite à forfait pour les contrats importants.

Cái giá-trị và cái thế-lực đồng tiền ở đời nay

(Tiếp theo)

Nói tóm lại, ở đời nay cái gì cũng phải cần đến đồng tiền, mà giá-trị đồng tiền lại càng thêm quí, thế-lực đồng tiền lại càng thêm mạnh, đồng tiền càng qui càng mạnh, người ta lại càng sô đẩy nhau, ganh thi nhau về cách kiếm tiền. Tuy đồng tiền vẫn có giá-trị, có thế lực, ở đời nào cũng đủ sức chuyển-di được cục diện, thay đổi được lòng người, nghiệm như bài luận tiền-thần của người xưa đã nói, thì đủ biết người đời đối với đồng tiền ; thế nhưng mà ở đời nay, cái giá-trị và cái thế-lực đồng tiền, lại thêm bội hơn đời xưa : đời xưa làm quan không phải toàn là người liêm khiết, mà sự liêm khiết còn cho làm quí, bây giờ thì phần nhiều lấy vơ-vét nặng túi làm thạo làm tài ; đời xưa doanh thương không phải toàn là người thành-tín, mà sự thành-tín còn cho là trọng, bây giờ thì phần nhiều lấy lừa dối được nhau làm khéo, làm khôn ; bè bạn chơi bời, cho đến xã-hội giao-tiếp, xưa kia cũng chẳng thiếu gì người vị đồng tiền mà vong ân phụ nghĩa, mà cách lừa dối điên đảo, tưởng cũng chưa quá tinh thạo bằng người đời nay ; tính cốt nhục, nghĩa xưởng tùy, xưa kia cũng vẫn có người vị đồng tiền mà sinh lòng phụ bạc ; mà bây giờ người phụ bạc tưởng lại nhiều hơn ngày xưa. Kia xem như chuyện kiện gia tài, chuyện kiện ly dị, nhan nhản ở trước mắt biết là bao nhiêu, đã hầu như cơm bữa mà không còn ai lấy làm kinh dị nữa.

Người ta sinh gặp đời nay, vì sự nhu-dụng nhiều quá, phải cần đến đồng tiền, dễ cần dùng đến tiền, thì phải nghĩ cách kiếm tiền, mà trong xã-hội suốt bao nhiêu hạng người đều bị đồng tiền sai khiến ; không những là phương dung-tục tư-tưởng hẹp hòi, chí-khí hèn thấp, chỉ tối mắt về đồng tiền, không còn biết cái gì là quí hơn nữa, không nghĩ gì thể diện, không kể gì ân-tình, dứt cả mối thiên-luân, phá cả nền phong-hóa, miễn sao cho có đồng tiền để phí chí ăn chơi, mà đến cả những người có tính cao khiết, không có lòng cầu sung sướng, không có chí vụ ấm no, thế mà bị tinh-cảnh bó buộc, cũng phải lăn lóc vì đồng tiền, theo thói đời mà tìm phương sinh-hoạt, vẫn biết ở đời nhiều cái qui hơn đồng tiền mà vẫn phải trọng đồng tiền, vẫn biết chê người đời say đắm vì đồng tiền mà tự mình vẫn phải làm nô-lệ đồng tiền. Vậy bậc người cao khiết đời nào chẳng có, mà bị thế-lực đồng tiền, không thoát được mình ra ngoài cuộc, ở đời nay mà cầu được một người cao khiết như đời xưa, lấy non xanh nước biếc làm nhà, lấy gió mát giăng trong làm bạn, để tỏ chí thanh-cao của mình, dễ thường cũng khó lắm.

Ôi, thế-giới càng tiến-hóa, nhân-trí càng khai-thông, công-nghệ càng tinh xảo, sự nhu-dụng càng nhiều, đường sinh-hoạt lại càng khốn khó, mà cái giá-trị và cái thế-lực đồng tiền lại càng tăng tiến hơn xưa, đó là cái công-lệ tự nhiên như thế. Bà con ta ở cái buổi kim-tiền thế-giới này, phải biết thời-thế mới là người hào-kiệt, không những khai trí là việc cần, mà trị sinh cũng là việc rất cần, miễn là giữ lấy lòng trung hậu thành tín, đừng thấy vàng thì mắt mà đen lòng, làm những sự thương luân bại lý, giữ những thói lừa dối đảo điên ; ta phải sớm biết suy tính cho có cách sinh tài, rộng đường doanh lợi, không phải là mong có sẵn tiền, để ăn chơi sài phí, thỏa cái dục vọng ô-hợ của mình, mà cốt có đủ tiền để đối với đời, trước là đóng góp phần mình vào những việc công-ích công-lợi, cho hết cái nghĩa-vụ làm quốc-dân, sau là không đến nỗi vì túng thiếu mà làm càn làm bậy, giảm mất cái thao-thủ của mình. Thầy Mạnh-tử nói : « Không có của thường mà vẫn giữ được lòng thường, chỉ có kẻ sĩ là được thế » tôi thiết tưởng rằng ở cái đời giá-trị đồng tiền qui quá, thế-lực đồng tiền mạnh quá như bây giờ, thì ai muốn giữ được lòng thường, phải trước nên lo cho có của thường đã.

H. T. B.

Việc Thế-giới

(ĐIỆN TÍN)

Ngày 8 Juillet 1925

Chiến-sự ở Maroc

Tại hội-đồng các quan thượng-thư quan Paiuleré đệ trình quan tổng-thống Doumergue một bản lệnh về việc tổ-chức bộ binh quyền ở Maroc. Chánh-phủ cử tướng Naulin vào chức ấy. Xưa nay tướng quân vẫn coi việc quân ở bắc bộ Phi-châu đã nhiều. Trong lệnh nói quan thống-tướng sẽ sai khiến tất cả các đạo quân ở dưới quyền quản cố của thống sứ Lyautey. Quan thống tướng dự bị, và đốc suất quân lính và tự mình đảm lĩnh toàn trách nhiệm.

Ở Maroc có tin đến nói rằng địch quân đánh dữ-dội tất cả các đồn của đạo quân luân chuyển ở Hauti-Lebon, nhưng họ phải lui không ăn thua gì. Quân Riffains bỏ lại nhiều tử-thi.

Ở miền tây Kiffane, đạo quân luân chuyển đóng ở Bas Tiffilassen để tiến đến Bab Keshiel, đánh quân Riffains, bắt được khí-giới và đạn dược. Các châu trung thành ở miền Tezza thấy quân Pháp thắng lợi đều kính-phục.

Nước Nga với nước Anh

M. Tchitchérine, viện bàn giao-nước Nga-Trung, mà gửi thư đến bộ đại-sứ Trung-hoa ở Moscon phản kháng về việc người Anh bắt người đại-biểu thương-mại của Nga ở Hương-cảng, và giao cho tòa-án Anh-Trung xét án.

Hoàng-tử Nhật ở Paris

Hoàng-tử Chichibu là con trai thứ hai vua Nhật đã tới Paris.

(Indopacifi)

Việc Trung-hoa

Ngày 30 Juin 1925

Đoàn-kỳ-Thụy với Trương-tác-Lâm

Đoàn-kỳ-Thụy có cử Ngô-quang-Tân đến Thiên-tân mời Trương-tác-Lâm kíp vào Bắc-kinh để bàn việc nước. Nếu Trương không bằng lòng giúp sức, thì Đoàn quyết xin từ chức ngay.

Phùng-ngọc-Tường muốn khai chiến

Phùng-ngọc-Tường sau khi tiếp được tin cấp báo ở Quảng đông, liền là việc rất cần, miễn là giữ lấy lòng trung hậu thành tín, đừng thấy vàng thì mắt mà đen lòng, làm những sự thương luân bại lý, giữ những thói lừa dối đảo điên ; ta phải sớm biết suy tính cho có cách sinh tài, rộng đường doanh lợi, không phải là mong có sẵn tiền, để ăn chơi sài phí, thỏa cái dục vọng ô-hợ của mình, mà cốt có đủ tiền để đối với đời, trước là đóng góp phần mình vào những việc công-ích công-lợi, cho hết cái nghĩa-vụ làm quốc-dân, sau là không đến nỗi vì túng thiếu mà làm càn làm bậy, giảm mất cái thao-thủ của mình. Thầy Mạnh-tử nói : « Không có của thường mà vẫn giữ được lòng thường, chỉ có kẻ sĩ là được thế » tôi thiết tưởng rằng ở cái đời giá-trị đồng tiền qui quá, thế-lực đồng tiền mạnh quá như bây giờ, thì ai muốn giữ được lòng thường, phải trước nên lo cho có của thường đã.

H. T. B.

Việc Thế-giới

(ĐIỆN TÍN)

Ngày 8 Juillet 1925

Chiến-sự ở Maroc

Tại hội-đồng các quan thượng-thư quan Paiuleré đệ trình quan tổng-thống Doumergue một bản lệnh về việc tổ-chức bộ binh quyền ở Maroc. Chánh-phủ cử tướng Naulin vào chức ấy. Xưa nay tướng quân vẫn coi việc quân ở bắc bộ Phi-châu đã nhiều. Trong lệnh nói quan thống-tướng sẽ sai khiến tất cả các đạo quân ở dưới quyền quản cố của thống sứ Lyautey. Quan thống tướng dự bị, và đốc suất quân lính và tự mình đảm lĩnh toàn trách nhiệm.

Ở Maroc có tin đến nói rằng địch quân đánh dữ-dội tất cả các đồn của đạo quân luân chuyển ở Hauti-Lebon, nhưng họ phải lui không ăn thua gì. Quân Riffains bỏ lại nhiều tử-thi.

Ở miền tây Kiffane, đạo quân luân chuyển đóng ở Bas Tiffilassen để tiến đến Bab Keshiel, đánh quân Riffains, bắt được khí-giới và đạn dược. Các châu trung thành ở miền Tezza thấy quân Pháp thắng lợi đều kính-phục.

Nước Nga với nước Anh

M. Tchitchérine, viện bàn giao-nước Nga-Trung, mà gửi thư đến bộ đại-sứ Trung-hoa ở Moscon phản kháng về việc người Anh bắt người đại-biểu thương-mại của Nga ở Hương-cảng, và giao cho tòa-án Anh-Trung xét án.

Hoàng-tử Nhật ở Paris

Hoàng-tử Chichibu là con trai thứ hai vua Nhật đã tới Paris.

(Indopacifi)

Việc Trung-hoa

Ngày 30 Juin 1925

Đoàn-kỳ-Thụy với Trương-tác-Lâm

Đoàn-kỳ-Thụy có cử Ngô-quang-Tân đến Thiên-tân mời Trương-tác-Lâm kíp vào Bắc-kinh để bàn việc nước. Nếu Trương không bằng lòng giúp sức, thì Đoàn quyết xin từ chức ngay.

Phùng-ngọc-Tường muốn khai chiến

Phùng-ngọc-Tường sau khi tiếp được tin cấp báo ở Quảng đông, liền họp cuộc quân sự hội-nghị. Phùng nói : Người khác thì nào mặc lòng, nếu không chủ nước kia khai chiến thì không xong. Phùng bị lệnh cho tất cả các quân đội cánh tay phải đeo băng đen và treo cờ rũ.

Việc Quảng-đông

Chánh-phủ Bắc-kinh có điện cho khắp công-sứ các nước biện ở Bắc-kinh rằng : Tại Quảng-đông không hề có dự bị việc chiến-tranh. Đoàn-kỳ-Thụy lại điện cho Hồ-hán-Dân nên chú trí việc trấn tĩnh, chớ nên quyết-liệt. Đoàn lại điện mời Ngô-trúc-Khu lên Bắc-kinh để bàn-bạc việc nước.

(Dịch báo Tàu)

Ngày 8 Juillet 1925

Chánh phủ Xô-viết ở Quảng-châu

Ở Quảng-châu vẫn yên. Chánh-phủ Quảng-kích yêu-cầu các quan lãnh sự Pháp và Anh những câu buồn cười, nhất là về việc đòi giá lại Sa-điện.

Việc ở Thượng-hải

Ngày hôm thứ bảy một người lính Hoa-kỳ bắn chết một người Trung-hoa để cứu một người Anh bị công chúng bao bọc chung quanh.

Vì việc bãi công, nên ngày hôm nay (8 Juillet) công-ty điện khí phải cắt điện của các xưởng kỹ nghệ. Các nhà máy sợi Trung-hoa phải nghỉ. Vì thế 30.000 người thợ Trung-hoa không có việc làm. Song cũng không xảy ra việc gì.

Hiện đã tụ tập chí-nguyện-binh liệt quốc để dự phòng mọi việc.

Việc ở Trùng-khánh

Vì quân lính Anh và công chúng Trung-hoa có việc lôi thôi với nhau, thì người Anh không phải là quân lính đều xuống tàu, dự bị sẵn sàng để đi nơi khác.

(Indopacifi)

MỘT THỨ TÀU BAY RẤT LỚN

Người ta đã bắt đầu chế các tàu bay rất lớn, làm toàn bằng thép cả, để dùng trong đường hàng-không từ Londres đến Ấn-độ.

Tàu bay ấy sức nhanh được 180 kilomètres, nhưng thường thì bay 150 kilomètres một giờ, có ba cái máy phát-động, sức mạnh được tới mỗi nghìn mã-lực. Tàu có thể chở được hai chục hành khách, đi đường có thể ăn cơm trên tàu được.

Người Anh định dùng tàu bay ấy vào quãng đường đi trên sa-mạc từ Le Caire đến Carachi, về đường hàng không từ Londres đến Ấn-độ.

MẤY TIN VỀ CUỘC THÁM HIỂM BẮC-CỰC MỚI RỒI

Đội thám hiểm Bắc-cực do đại úy Amundsen chủ trương đi theo miền duyên-hải đảo Dane, và đảo Amsterdam.

Hai tàu bay của đại úy có chở 2.400 kilos benzine, và thực vật đủ dùng trong bốn chục ngày, để phòng khi xảy ra sự rủi-ro, mà đội thám hiểm phải đi bộ về chăng.

Hai tàu bay đi ngang nhau, cái nọ cách cái kia độ một trăm thước. Lúc đi định bay cao từ 600 đến 700 thước, mà lúc về bay cao độ 2000 thước. Trước khi ra đi việc bắt-đầu đi, thì mới được đỗ xuống.

Trên mặt bể lại có hai chiếc tàu bể đi hộ về, cứ thẳng phương bắc mà đi cho đến chỗ nào bị vàng đá ngăn đường thì thôi.

Hai tàu bay vừa khởi-hành xong, thì tàu *Hobby* khởi hành. Mấy giờ sau tàu *Farn* cũng đi theo.

Trên tàu bay thứ nhất có đại úy Amundsen, là người chỉ-huy đi thám-hiểm, M. Hialmar Riser-Larsen chánh-hoa-tiêu M. Oscar Omdhal, phó hoa-tiêu, và M. Emile Horgen, thợ máy.

Trên tàu thứ hai có M. Ellsworth là người Hoa-kỳ bỏ ra 100.000 dollars để mua hai chiếc tàu bay. M. Dietrichsen, chánh hoa tiêu, M. Feusbt, phó hoa-tiêu, và M. Aldolphe Zimsmeyer, thợ máy.

Thế bất bắc-đi, tàu bay mới chịu đỗ xuống chỗ vàng đá. Nếu trong hai tàu bay một cái phải đỗ xuống, mà cả thể không có thể bay lên được, thì một tàu cứ đi luôn, để cho tàu người trong tàu kia đi cứu tàu trở về.

Vì vậy ai nấy có đem đủ quần áo rét, súng ống, cùng các đồ dùng phòng bị khi phải đi bộ về.

Đại-úy Amundsen lính ra đi bộ về mất độ sáu tuần lễ, và đi từ miền bắc cực đến mũi đất Colombe mất 700 kilomètres. Ở mỗi đất ấy, có dự bị các đồ đạc đủ dùng. Trên tàu bay đại-úy Amundsen có mang thịt phơi, sữa, sô-cô-la, và bít-cay bằng bột.

Giải đáp những điều pháp-luật

LỜI HỎI. — Nguyên ông cụ tôi-đại tôi có để lại cho sản con bốn mẫu ruộng ở tỉnh Hà-đông, cứ lần lượt mỗi con cấy một năm và giữ việc kỵ-lạp, đã 50 năm nay, đến lượt ai làm thì người ấy ra thuế, hiện trong làng ai cũng biết cả. Nhưng vì lần nguy văn-tự bữa mất, bức còn, nhưng bên lại đang thuế vẫn giữ được đủ. Như vậy bây giờ muốn trước-bạ vào sổ văn-tự thì phải làm thế nào ? Xin ngài chỉ bảo cho tôi được rõ thì tôi đội ơn ngài lắm.

LỜI ĐÁP. — Các văn-tự ấy đã được 50 năm rồi, nghĩa là trước khi đặt nền Bảo-hộ ở Bắc-kỳ thì lúc bấy giờ đã làm gì có lệ trước-bạ. Lệ trước bạ mới có nghị-định bắt buộc chưa được 25 năm nay. Vậy bắt tất phải đem trước-bạ làm gì mất tiền vô-ích. Vì thử có việc kiện cáo phải đem văn-tự đến tòa-án để làm tang chứng thì trước-bạ thì cũng nên trình viên-chức nào coi việc ấy biết rằng văn-tự ấy đã được 50 năm nghĩa là từ khi chưa có lệ trước-bạ thì cái lối không phải ở mình, vậy thì tòa-án thuế cũng chỉ phải nộp như lệ thường mà thôi, chứ không phải phạt gấp đôi như những văn-tự đã quá hạn hai tháng mới trước-bạ.

Ph h-L.

Cái nạn thất nghiệp của người mình !

Số tổng kê của nước Nhựt vừa rồi số người thất-nghiệp cộng tới 3.400000 người. nước Nhựt đương lo về cái nạn thất-nghiệp, nước ta ngày nay số người thất-nghiệp cũng không phải là ít. Cái nạn thất-nghiệp cũng là một cái nạn lớn của người mình ngày nay, song xét lại cái nguyên-do thất nghiệp của người Nhựt khác xa với cái nguyên-do thất-nghiệp của người mình, vì từ ngày cuộc Âu-chiến kết-liễu, các công xưởng của người Nhựt số hàng bán ra không tiêu-thụ được mấy, lại xảy ra cái nạn động đất, các tư gia thì bỏ người làm ; các công xưởng thì phải bớt viên-chức đi nhiều lắm ; ấy ở trong nước thì thế, còn ở ngoài thì nước Mỹ hạ lệnh hạn chế thực-dân, đuổi 70 mươi người Nhựt về, nước Gia-nã-đại (Canada) và các nơi khác cũng bắt chước theo bọn lao-động Nhựt-bổn lại không thể qua Tân-hay qua Cao-ly mà kiếm ăn được, vì ở hai nơi đó nhơn-công lại rẻ hơn là ở Nhựt, mà nước Nhựt lại không được như nước Anh mà bảo cô-nương nơi cho bọn lao-động không tìm được việc ở trong nước thì đến đó mà kiếm ăn được. Vậy nên số người thất-nghiệp ở nước Nhựt càng ngày càng nhiều, mà cái nạn thất-nghiệp ở nước Nhựt càng ngày càng lớn. Nhưng cái nguyên-do thất-nghiệp này, là tại cảnh-ngộ xui nên ; chớ không phải do người xui nên, người Nhựt hiện đang rán tìm phương giải thích, điều đó ta hãy bàn sau. Nay hãy bàn về cái nạn thất nghiệp của người mình ngày nay. — Người mình mà sở-dĩ có cái nạn thất nghiệp là do ở cảnh ngộ chăng ? — Không phải ! Nước ta đất thì rộng ; người còn thưa ; nói về nông-giới thì tuy thương-du xứ Bắc kỳ càng bạt-ngàn xứ Nam-kỳ, biết bao nhiêu đồng rộng nội hoang, mà chưa buồn khai-khẩn đến ; nói về công-giới thì kỹ-nghệ chưa chấn-hưng, đồ ngoại-hóa vẫn tràn vào trong nước, hàng năm món tiền lậu chi ra ngoài cũng nhiều, nói về thương-giới thì lợi-quyền hầu hết về tay khách tha-hương, người trong nước còn số nhiều người hình như chưa biết buôn là gì ; lại tiêm nghề đến cái trong rừng, nghề đánh cá ngoài biển ; bao nhiêu công việc còn luống đợi người, mà người chưa thêm lý đến, không cần phải tìm đất thực-dân ở đâu ; cũng không cần phải tranh cướp lợi-quyền gì ; cứ đem cái nhơn công của mình cung vào cái địa-vị của mình, cũng còn dư-dụ chán, vậy mà ở xã hội ta ngày nay nhiều những nơi đô-hội phồn-hoa, cái số người thất-nghiệp càng thấy sản-xuất ra nhiều, cái nguyên-do lấy nếu không tự cảnh-ngộ xui nên, thì tất là tự người xui nên, ai cũng phải công-nhận như thế. Cứ như ý tôi thì thường thì cái nguyên do thất nghiệp này dẫu cũng có tại nhiên có khác nữa, nhưng có thứ nhứt là tại người mình chỉ cáo hư danh mà không biết vụ thiết-nghiệp, cái tâm-lý là chỉ cốt đeo cái lốt ông nọ ông kia, một trăm người cắp sách đi học, cái hi-vọng là chỉ mau mau dụt đặng cái bằng-cấp gì để kiếm lối xuất thân ; còn các môn học thiết-nghiệp thì không muốn màng tới, một người như thế, một ngàn người như thế ; một muôn người như thế ; địa-vị thì có lớn, mà số người cứ chen mãi vào, ai cũng thấy ngày nay các ty các sở, mỗi khi có khuyết một chỗ làm nào, là đơ-mông (demande) đi mình, vậy thì tiền thuế cũng chỉ phải nộp như lệ thường mà thôi, chứ không phải phạt gấp đôi như những hạng đi không tới, bước không thông, giữa đường đứng lại là khác nữa. Những người ấy đã đứng vào cái địa-vị dở-dang rồi, bảy giờ dẫu muốn xoay ra thiết-nghiệp thì cũng khó, vì làm nay đã quen cái thói ăn không ngồi rồi, tay không chịu sốt cái rác, sức không trải nổi con gà ; còn nói đến làm công việc gì được ! Xưa kia đã mê một về cái giấc mộng cử-nghiệp của anh Tàu ; ngày nay lại đi lạc nẻo con đường Pháp-học cái vạ thất-nghiệp càng ngày càng lớn mãi ra, bảo sao tránh khỏi ? Hay vô-nghề-nghiệp chăng ? Tạ sợ một dân-tộc nào, một xã-hội nào, mà cái số người vô-nghề-nghiệp đã chiếm một số đông, thì không phải là cái điều hay cho dân tộc ấy, xã hội ấy vậy. Huống chi thời buổi cạnh-tranh, cái địa-vị mình bỏ không ngồi, thì tất người khác người ta ngồi vào ; cái công-việc mình bỏ không làm, thì người khác người ta làm mất ; đó là cái công-lệ vật cạnh tự-nhiên. — Nước mạnh hay yếu trông vào dân ; nước thạnh hay suy trông vào dân ; mà dân thì cứ ỷ mình gây nên cái vạ thất-nghiệp như thế, thì dân còn ra làm sao ? Nước còn ra sao ? Ai coi có lấy làm lo không ?

(Đ. P. T. B.) Nam-Kiều.

VĂN UYÊN

Cảnh đi tu

Am mây ngàn ngạt khói hương xông,
Đạo rộng từ bi độc một lòng.
Cửa bụt thảnh thơi kinh với kệ,
Mái thuyền phẳng phất sắc là không
Tạm qui quyết chí khoa bền tục,
Ngẫu giới bèn gan rũ bụi bồng.
Chốn đi tu mà tròn quả phúc,
Siêu thăng hẳn thấy cảnh non bồng.

Vịnh người trái duyên

Cũng trong khuê-khôn bực đài trang,
Duyên nợ vì đâu khéo dở dang,
Chỉ thẩm xe quàng phường tục-tử,
Trời xanh làm hại khách hồng-nhan
Ngẫu vậy hạt ngọc tình ngao ngán,
Cá đận canh mai luống đoạn-tràng,
Kiếp trước đường tu âu hẳn vụng,
Kiếp nay mắng lụy chốn trần-gian.

Thanh khê, Phạm-quang-Nhuận

Bài phú than nghèo

Con nhà thanh-lịch, bạn gái hồng-lâu ; người cao hơn kẻ, kẻ những buồn rầu. Buồn vì nỗi thân còn nghèo khó, buồn vì cảnh duyên chẳng xứng giàu. — Chẳng nghèo vì vườn cau nọ cả, chẳng khó vì ai ăn đọn mười trầu. — Khó vì nỗi chẳng đơn gối chiếc, nghèo vì chưa xướng vồng lên đi. — Xuân vườn đào đã ngát hai mươi, duyên là thắm có sao mười thì ; cảnh hoa mơ chỉ còn ba bảy, ông trời xanh khéo ghét chi nhau. — Nào dám khoe trong ngọc trắng ngà thiên nhiên dẫu đáo, nọ có phải trên đàn thuyền quyên, kẻ ấy ai cầu. — Thạo với người lộc nước phúc nhà, giai thì gái nắn ; xấn với kẻ phụ vinh phù quí, chữ trọng quyền cao. — Người ta thì thất-bảo bát-trân, phong-lưu rất mực, chàng là quang-ngạ thất-nữ vẫn biết chẳng bao ; mà mình thì vò võ song the, khi cười hoa khi ngợi nguyệt, chàng là cơ tiêu thân bèo nguyện, khi tựa gối khi cần đầu. — Xưa nay phận gái chữ tòng, ai chẳng muốn vầy vùng cá nước, mai mốt được người tri-kỷ, bõ công khi kéo chọn vàng than.

Nhất là sánh phượng cưỡi rồng, cũng nên mệnh-phụ. Hai nữa rảo hàm hàm ấn, gặp đấng anh-hào. Trên hai đường, dưới bốn chị em, mới thỏa ấn tình báo đáp, trong một nhà gồm hai phẩm lộc, mà cho thỏa-hằng trông vào. — Quyết rằng giai-lão bách niên, duyên bèn chí-hợp ; ấn cũng phải thời thiên-lại, hà nước người sau. Nghèo đến nhờ-nhờ gánh đậy, đã đi cho hết. Giàu có như sơn gió giục, chạy đến cho mau.

Thanh-phong, Lê-Minh.

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Bằng Tiểu-học Tây và bằng Cao-đẳng tiểu-học Tây

Nha Học chính có gửi cho các bác-sĩ quản-lý thông-báo sau này :

Chiếu theo nghị-định ngày 9 février 1925, các bài thi bằng Tiểu-học Tây (Brevet Elémentaire) và bằng Cao-đẳng tiểu-học Tây (Brevet d'Enseignement primaire supérieur) trong khóa thứ hai năm 1925, theo như chương-trình sau này :

(Bản quán để nguyên Pháp-ăn cho các học-sinh tiện đường nghiên cứu.)

PROGRAMME LIMITATIF

Morale et instruction civique

1re année

La raison. La bonne volonté. Intentions droites et actions justes.

La connaissance de soi. Le gouvernement de soi-même. La fermeté de caractère. La dignité morale.

La famille. — Bienfaits de la famille. Devoirs envers les parents. Devoirs réciproques des enfants. Devoirs de fonder une famille.

La conscience professionnelle.

Justice et solidarité.

2e année

La nation. — Fondement historique et fondement moral de l'idée de nation.

L'idéal national et sa réalisation progressive.

Le patriotisme : défense de l'intégrité de la patrie, respect et défense des lois de la patrie.

L'Etat. — Son rôle, ses fonction.

Le gouvernement ; la forme républicaine et démocratique : sa valeur morale.

La liberté. Liberté individuelle ; liberté de conscience et de culte ; liberté du travail ; liberté de réunion et d'association ; liberté de la presse, etc.

L'égalité. Son sens exact. L'élite dans la démocratie. Le suffrage universel et la souveraineté nationale.

Les lois ; comment elles sont établies. Les lois constitutionnelles.

Sanction de la loi ; légitimité de la peine.

La société des Nations.

Langue française

PROGRAMME DE 3e ANNÉE

Histoire

1re année

Formation territoriale de la France depuis la formation de la monarchie capétienne jusqu'à la fin du XVIIIe siècle.

La crise intérieure des guerres de religion de 1560 à 1598.

Restauration de l'autorité royale par Henri IV, Louis XIII et Richelieu.

La monarchie obsolue : Louis XIV.

Rôle prépondérant de la France dans la politique européenne au XVIIe siècle.

La vie économique en France au XVIIe siècle ; Sully, Colbert.

Louis XV. Discrédit progressif de l'institution monarchique.

2e année

Les préliminaires de la Révolution française.

Louis XVI. Tentatives de réforme ; Turgot et Necker.

L'indépendance des Etats-Unis : rôle de la France.

Causes générales de la Révolution française.

Etat politique social et économique de la France.

Convocation des Etats généraux.

Les Etats généraux et l'Assemblée constituante.

Déclaration des droits de l'homme et du citoyen. Réforme de la constituante : égalité sociale ; libertés politiques ; la monarchie constitutionnelle et le régime consitaire ; la décentralisation administrative et le principe de l'élection ; la constitution civile du clergé.

La Législative. Les girondins. Le clergé réfractaire et les émigrés. Les Jacobins et la commune de Paris.

Les Etats européens et la Révolution française. Déclaration de guerre. Invasion prussienne : Valmy.

La convention. Etablissement de la République. Procès de Louis XVI. Formation d'une coalition européenne. Girondins et Montagnards. Le gouvernement révolutionnaire. Chute des Girondins. La Terreur. Le 9 thermidor et la réaction thermidorienne. L'armée républicaine : Carnot. Libération des frontières : conquête de la rive gauche du Rhin. Œuvre législative de la Convention.

Le Directoire. Les difficultés financières et les coups d'Etat. Les armées d'Allemagne et d'Italie ; puissance nouvelle des généraux : Hoche et Bonaparte. Les conquêtes de la France : traité de Campo-Formio. Occupation temporaire de l'Egypte.

La seconde coalition : Zurich. Le coup d'Etat de brumaire.

Le régime napoléonien. Caractère du gouvernement consulaire et impérial. Principales institutions. La cour et la noblesse d'empire. Le Concordat : lutte avec le pape.

Politique extérieure de Napoléon. La conscription et l'armée impériale. Les grandes batailles et les grands traités depuis 1800 ; le Blocus continental. La France en 1811.

Chute de l'Empire. Ses causes. Réveil des nationalités. Campagnes d'Espagne, de Russie ; soulèvement de l'Allemagne. Invasion de la France. Traité de 1814.

La première Restauration et les cent jours. Waterloo. Le congrès de Vienne et le second traité de Paris. L'organisation territoriale de l'Europe. La Sainte-Alliance.

La Révolution de février 1848.

La seconde République. La Constituante et son œuvre. Les journées de juin. La Législative et la réaction. Le prince président et le coup d'Etat du 2 décembre 1851.

3e année.

Tout le programme.

Géographie.

1re année.

S 3. — Les Etats-Unis.

2e année.

II. — Les Etats de l'Europe.

S 1. — La Grande-Bretagne et l'Irlande.

S 4. — La Belgique.

S 5. — L'Allemagne

S 6. — La Suisse

S 13. — L'Italie

S 14. — La Péninsule ibérique.

3e année.

II. — Géographie régionale.

IV. — Les Colonies françaises.

Arithmétique et Algèbre

2e Année

Le programme en entier.

3e Année

Représentation graphique de la fonction $Y = X^2$.

Etude de cette fonction : sa variation. Même étude pour la fonction $Y = A X_2$ (chute des corps, espace et vitesse).

Etude des fonctions $Y = \frac{1}{X}$ et $Y = \frac{A}{X}$.

Leur représentation graphique (application à la loi de Mariotte).

Usage des tables de logarithmes à quatre ou cinq décimales.

Géométrie

1re Année

Programme de géométrie plane.

2e Année

Lignes proportionnelles. Triangles semblables ; cas de similitudes. Figures semblables.

Relations métriques dans un triangle rectangle et dans un triangle quelconque.

Problèmes et constructions graphiques. Partage de droites en parties proportionnelles, quatrième proportionnelle et moyenne géométrique. Construction de triangles et de polygones semblables à des triangles et à des polygones donnés.

Polygones réguliers. Carré ; hexagone, triangle equilateral.

Définition et valeur de π.

Aires. — Evaluation des aires du rectangle, du parallélogramme, du triangle, du trapèze, des polygones, du cercle, des secteurs et des segments du cercle.

Rapport des aires de deux polygones semblables.

3e année

Le programme en entier.

Physique

1re Année

I. — La chaleur.

II. — Pesanteur et hydrostatique.

Notions expérimentales sur le poids des corps.

Mesures de la masse d'un corps à l'aide de la balance.

Densité des corps.

Principe d'Archimède.

2e année

I. — Statique des gaz.

Pression atmosphérique.

Baromètres.

Manomètres.

Loi de Mariotte.

II. — Chaleur.

Vaporisation : pression maxima d'une vapeur.

Evaporation de l'eau : ébullition, distillation.

Principe de la machine à vapeur.

IV. — Lumière.

Etude expérimentale d'un miroir plan, d'un miroir concave, d'un prisme, d'une lentille convergente.

3e année

II. — Les aimants.

III. — Le courant électrique.

Ses propriétés principales établies par l'expérience.

Electrolyse : le coulomb, l'ampère. Galvanoplastie, accumulateurs, piles.

Action calorifique d'un courant : l'ohm. Eclairage électrique.

Principe du galvanomètre. Lois d'Ohm. E = I R. Le volt. Electro-aimant. Principe du télégraphe.

Chimie

1re année

L'air. Combustion et vie. Bouille des métaux.

Expérience de Lavoisier Azote et Oxygène. Carbone. Gaz carbonique. Carbonate de calcium. Charbons naturels et artificiels. Oxyde de carbonne.

Eau. Composition de l'eau en volume. Vapeur d'eau dans l'air. Respiration. Composition de l'air.

Hydrogène. Principales propriétés.

Ammoniaque. Etraction du gaz des sels ammoniacaux.

Soufre. Ses principales propriétés. Transformation du gaz sulfureux en acide sulfurique.

Chlorure de sodium naturel. Propriétés principales de l'acide chlorhydrique. Chlorures.

Azotate de sodium naturel. Propriétés principales de l'acide azotique ; azotates.

2e année

Analogie de la potasse et de la soude. Fer, fontes, acier.

Propriétés pratiques des métaux et des alliages.

3e année

Carbures d'hydrogène : leurs propriétés générales.

Production et propriétés usuelles des corps suivants : méthane (grisou), pétrole, acétylène ; gaz d'éclairage, benzine, naphtaline ; essence de térébenthine ; caoutchouc.

Glucose, sucre ordinaire : notions sur leur fabrication et leurs propriétés usuelles.

Fermentation alcoolique. Applications à la préparation des boissons fermentées ; à la fabrication des alcools d'industrie ; application à la panification.

Etude expérimentale des principales propriétés de l'alcool éthylique : étherification et saponification ; oxydation, éther ordinaire.

Vinaigre, fermentation acétique. Acide acétique. Quelques mots de généralisation sur les fermentations (ferments figurés, ferments solubles).

Corps gras : origine, extraction : saponification.

Glycérine ; bougies stéariques, leur fabrication. Savon.

Sciences naturelles.

3e année

Anatomie et physiologie animales.

Anatomie et physiologie végétales.

NB. — Ce programme est valable pour la section générale du brevet d'enseignement primaire supérieur ; il s'applique également, dans les sections spéciales, aux disciplines qu'elles empruntent à la section générale. Pour les épreuves portant, dans les sections spéciales sur les enseignements particuliers à ces sections, le programme reste ce qu'il était précédemment.

VIỆC HANOI

Thời-tiết

7 giờ	30 độ
15 giờ	33 độ

Giá thóc gạo :

Gạo hạng nhất, một tạ	10	50
nhì, —	10	20
ba, —	9	60
Thóc hạng nhất,	6	20
Bắp ngô	5	60

Giá hạc. — Kể từ ngày 8 Juillet 1925, giá hạc ở kho Nhà-nước định là 11 f. 70.

Thị giá quốc trái. — Ngày 6 Juillet 1925 : 42.95 — 52.95. — 44,35 — 43,70. — 66,40.

Tin tàu. — Tàu *Fontainebleau* mang thư sang Pháp trừ các vật khai giá không kể đến ngày thứ bảy 11 juillet hồi 7 giờ ở Haiphong sẽ chạy đi Tourane và Saigon.

Các thư từ ở Hanoi sẽ mang xuống Haiphong chuyển xe lửa 20 giờ 7 phút tối 10 Juillet.

Quan Toàn-quyền vào Huế và Saigon. — Như lời bản-báo đã đăng trước, nay đã có tin đích-xác rằng đến thứ bảy 11 juillet này, vào buổi chiều, quan quyền Toàn-quyền sẽ đi đường bộ vào Trung-kỳ. Ngài ở lại Huế ngày 14 juillet rồi sẽ vào Nam-kỳ và sang cả Lao-mên.

Hội Tây năm nay — Chương-trình hội Tây năm nay thế nào trong một số báo trước bản báo đã đăng rõ rồi, còn việc bắn đại-bác và pháo thì hay đăng tiếp như sau này :

Ngày thứ hai 13 juillet lúc 18 giờ và ngày thứ ba 14 juillet lúc 6 giờ và 18 giờ ở tại đường đê bờ sông sẽ nổi ba hồi đại-bác, mỗi hồi là 21 phát, cứ hai phát thì đội pháo thủ thứ 4 bắn một phát.

Rước đèn. — Tối thứ hai 13 juillet hồi 9 giờ sẽ có cuộc rước đèn. Đám rước kéo bắt đầu sông trước nhà Thương-chính và qua các đường phố sau này :

Đường France, Galliéni (đến đình quan Thống-sứ thì dừng lại) đường Laubarède, Bobillot, phố Paul Beri, đường Henri Rivière, Dominé (đến trước cửa tòa Đốc-lý thì dừng lại), đường Francis Garnier, phố hàng Khay, hàng Trống, hàng Gai, hàng Đào, hàng Bồ, hàng Bát-đàn, phố Hàng-Đào, phố cửa Đông. (đến đình quan Nguyễn soái thì dừng lại).

AVIS DE VENTE

XE Ô-TÔ BÁN LẠI

Có một cái xe ô-tô hiệu « Saimson » hai chỗ ngồi - Máy mạnh bằng bảy mã lực Chạy thuộc tốt Nhân muốn bán lại ngay. Ngài nào muốn mua thì viết thư hỏi M. Capitaine Veau, Trésorier 3e Tonkinois — Bắc-ninh.

Nghỉ báo rầu. — Quan Thống-sứ Bắc-kỳ vừa thông-tư cho các quan công-sứ các tỉnh biết rằng kể từ 4 juillet này các công sở sẽ được nghỉ bắc cấu ngoài là từ ngày chủ nhật và cả ngày thứ hai 13 juillet nữa. (Lễ là được nghỉ 3 ngày liền là ngày chủ-nhật 12, thứ hai 13 và thứ ba 14 juillet là chính ngày hội). Trong cái ngày nghỉ đặc-biệt ấy là ngày thứ hai 13 juillet thì theo lệ thường mỗi sở cũng có một viên quan và vài viên chức bản xứ đi làm việc.

Ngạch tư-pháp. — M. Debacq tuất-khoa cử-nhân tham-tá hạng nhất ngạch Thương-chính hạng tạm bổ làm thẩm-phán dự-khuyết tại Hanoi thì nay lại bổ về ngạch Thương-chính như cũ.

Một bộ tiểu-thuyết Tàu dịch ra rất lý kỳ, rất lý thú : TRUNG HIẾU THẦN TIÊN quyển thứ I, bán ở khắp các hàng sách, giá 0$ 10.

Ở xa gửi tiền bằng tem cũng được.

Quan Đốc-tờ Bi-cô-man

Y-khoa tiến-sĩ

Chữa các chứng bệnh đàn ông, đàn bà, con gái, các chứng khí hư, các bệnh sốt thường, cảm và ngã nước, các bệnh lậu, giang-mai, lở, đau mắt, các chứng sài trẻ con.

Phòng khám bệnh chính tại phố hàng Giò, số nhà 33, Hanoi, giây nói 314.

Quan Đốc-tờ có mở nhà cho người đẻ, người ốm đến ở... 2067

Tại nhà Học-chính. — Các viên chức công-sự tại nhà Học-chính có tên sau này, đều được thăng chức, kể từ ngày 1er juillet 1925 trở đi :

Thăng thư ký hạng tư : MM. Phạm-gia Giảm, Đặng-trần-Lạ, Lê-đăng-Giản, Ng-v-Chinh, nguyên thư-ký hạng năm.

Tại sở Kinh-tế. — Các viên thư-ký vô tuyển tập-sự có tên sau này, đều được thăng thư ký hạng sáu kể từ 16 juin 1925 :

MM. Ng-đức-Qui, Lê-Thông, Phan-kế-Nhu, Lê-minh-châu, Đỗ quốc-Bảo, Tô đình-Thành, Phạm-chí-Thành, Phạm-ngọc-Mai, Trương-v-Tánh, Ng khắc-Tương, Phạm-gia-Vinh, Caobát-Khai, Ngu-ẩn-hữu-Tuy Võ-đăng-Lương. Trịnh-quang-Chương và Boàn-v Tước.

Tại sở Tài-chính. — Các viên-chức công-sự tại sở Tài-chính Đông-pháp có tên sau này đều được thăng chức kể từ ngày 1er juillet 1925 :

Thăng thư-ký hạng ba : M. Lê-trọng-Kiên, nguyên thư-ký hạng tư.

Thăng thư-ký hạng năm : MM. Phạm-bích-Tuế, Đặng-hữu-Nghĩa, nguyên thư ký hạng sáu

Các tây phái tại sở Tài-chính có tên sau này đều được thăng kể từ ngày 1er juillet 1925 :

Thăng tây-phái thượng-hạng ba : M. Ng-văn An, nguyên tây-phái hạng nhất.

Thăng tây-phái hạng tư : M. Ly-v-Vy, nguyên tây-phái hạng năm.

AU CINÉMA TONKINOIS

13, rue des Eventails, Hanoi

Từ ngày thứ sáu 9 Juillet đến thứ hai 13 Juillet 1925

CỦA BÁU CỦA DÂN INCAS

Một phim phiêu-lưu tiểu-thuyết có 12 hồi

Hồi thứ tư : Cái liều dây máu.
Hồi thứ năm : Mối nơi nguy hiểm.
Hồi thứ sáu : Một buổi gớm ghê.

PHI HÀNH GIA MALEC

Hài-kịch chia làm hai phần

Ngày thứ bảy 10 juillet | hồi 17 giờ 30
Ngày chủ nhật 11 juillet |

HẠ GIÁ GIẢM GIÁ

Giới-thiệu cùng quý-độc-giả. — Ông Cháo nhân mới gửi tặng bản-quán một cuốn tiểu-thuyết nhan là TRUNG-HIẾU THẦN TIÊN là bộ tiểu-thuyết Tàu rất có giá-trị mà ông đã dịch ra. Sự tích lý-kỳ, văn-chương lưu loát, xem rất vui. Sách ấy hành trong tập nhỏ, đây mới là tập thứ nhất, sau này sẽ tục tục xuất bản dần. Mỗi tập bán 0$10. Có gửi bán tại các cửa hàng sách.

Bản quán lại tiếp được cuốn tiểu-thuyết TÌNH LÀ DÂY OAN của ông Cẩn-vũ-Ích dịch ở truyện Tàu ra, giá bán 0$25. Cuốn TÁI SINH DUYÊN của ông tá Nã-thái-Khê soạn ra có 16 lục bát, mà M. Bùi-thiện-Cơ in hành, giá bán 0$45, và bản CHÍNH PHỤ DA TỈNH NGÂM KHÚC của ông Ngô-văn-Triện giá bán 0$04. Vậy bản quán xin vui lòng giới thiệu để độc-giả biết.

Ngạch thừa phái. — M. Boàn-mạnh-Xứng, thừa phái hạng tư tại Lai-châu, nay kiêm việc lục sự tại tòa án đệ nhất cấp phủ Điện-biên (Lai-châu).

Những gian hàng ở Hội-chợ, sẽ bắt đầu cho thuê từ 1er Juillet nay.

RẠP CHỚP-BÓNG PATHÉ HANOI

Tuần lễ chiếu bóng rất đặc biệt !!!

Từ thứ sáu 10 đến 16 Juillet 1925

Chiếu phim ảnh An-nam

TOU-FOU, MAUVAIS SUJET

« TOU-FOU HƯ HỎN »

Đại hài-kịch hai đoạn rất vui.

Buồn cười tức bụng ! ! !

Lương-hữu-Thân và các vai mới đóng trò rất tài-tình !!!

Phim ảnh An-nam. Người An-nam đóng trò!!! thì người An-nam nên xem làm vậy !!!

PHARMACIE FRANÇAISE & INDIGÈNE



Pharmacie Montès

54, RUE PAUL-BERT, HANOI

DẦU-GAN-CÁ-VIÊN

(Capsules huile de foie de morue)

Mỗi ngày uống bốn viên, từ ngày 2 viên, chiều 2 viên, trước khi ăn cơm.

Giá mỗi lọ 1$00

海 開 記 藥 房 經 售 各 種 西 藥 及 參 茸 補 品

MUỐN BÁN

Xe ô-tô « Peugeot » 16/32 mã lực, sáu chỗ ngồi, 4 máy. Mới mua năm 1922, hiện nay còn tốt lắm : sức xe rất khỏe khang xe rất dài, có thể chứa làm xe vận tải thì thực tốt.

Giá . . . . . 2 300$00

Hỏi tại : 39, Bd Félix Faure, 5, Rue des Teinturiers.

HIỆU BÀO-CHẾ :

CHASSAGNE

59, Rue Paul-Bert, Hanoi

Có bán đủ cả các thứ thuốc NĂM MỖI QUYỂN MẪU HÀNG (CATALOGUE) Ở BÀY

PHÒNG - THĂM - BỆNH

CỦA QUAN

Y-khoa Bác-sĩ MAURICE LOUBET

Thương thọ độ ngũ đẳng Bắc-đẩu bội tinh. Nguyên chuyên về ngoại-khoa tại bệnh-viện Tenin, Pau, Rabat, Casablanca Port-Said Al-cập Rusi.

Ngoại khoa, hộ-sinh, chữa mắt nó của thứ bệnh lậu bệnh giang mai

GIỜ THĂM BỆNH : Buổi sáng 7 giờ đến 9 giờ — chiều 14 — đến 17 —

KHÁM BỆNH : Giá 3 đồng một lần

ĐỊA CHỈ LÂM-CHƯNG : Giá 1 $ 50

Phòng thăm bệnh tại ĐƯỜNG BIA-LONG, No. 22 — giây nói số 236

8301.

86 234

THUỲ-HÙ

NGUYỄN-ĐỖ-MỤC dịch thuật

Thời-thiên nói :

— Vừa rồi tôi đi ra sau, trông thấy con gà ở trong lồng, tôi mới rán-rén bắt lấy, đem xuống dưới ngồi giết thịt. Khi tôi hưng thùng nước nóng lên, lấy lá tôi đã làm lông sạch sẽ, bây giờ luộc chín, xin mang ra đây để mời hai ông xơi.

Dương-hùng nói :

— Nhà-ngươi thật là một tay bợm trộm.

Thạch-tế cười mà bảo rằng :

— Thế cũ vẫn không chừa !

Ba người khách kia với nhau, rồi xé thịt con gà và xới cơm ra ăn. Tên tiểu-nhị chợp ngủ một lát, bỗng thấy nóng ruột, lại vùng trở dậy, đi soi khắp các nơi.

Bỗng trông thấy trên cái bàn ăn trong bếp, bèn bắt những lông gà và xương gà, lại trông thấy trên bếp có nồng nồi nước xuýt. Tên tiểu-nhị với vàng chạy ra tới sau, nhắc lồng gà lên xem thì chẳng trông thấy con gà trống đâu cả.

Tên tiểu-nhị hết đặt chạy vào, hỏi mọi người rằng :

— Mấy ông khách kia, thật là cán đồ ! Cớ sao lại dám bắt trộm con gà gáy sớm của tôi-điểm tôi để mà ăn thịt.

Thời-thiên nói :

— Chú này mà làm bay sao ! Trong khi đi đường, chúng ta mua được chiếc gà, đem đến đây làm thịt ăn, nào chúng ta có thấy con gà của nhà chú thế nào.

Tên tiểu nhị nói :

— Thế thì con gà của nhà tôi biến đi đâu mất !

Thời thiên nói :

— Hoặc bị con cú, rọc cáo nào tha đi thì ta biết đâu đấy !

Tên tiểu-nhị nói :

— Thạch-tế cười mà bảo rằng :

— Thế cũ vẫn không chừa !

Ba người khách với nhau, rồi xé thịt con gà và xới cơm ra ăn. Tên tiểu-nhị chợp ngủ một lát, bỗng thấy nóng ruột, lại vùng trở dậy, đi soi khắp các nơi.

Bỗng trông thấy trên cái bàn ăn trong bếp, bèn bắt những lông gà và xương gà, lại trông thấy trên bếp có nồng nồi nước xuýt. Tên tiểu-nhị với vàng chạy ra tới sau, nhắc lồng gà lên xem thì chẳng trông thấy con gà trống đâu cả.

Thạch-tế nghe nói, nổi giận mà mắng rằng :

— Mày bắt nạt ai, chứ bắt nạt ta không được đâu, ta không đền tiền, mày muốn làm gì thì làm !

Tên tiểu-nhị cười mà bảo rằng :

— Các ông chớ có làm càn ! Cửa hàng tôi đây không phải như mọi của hàng khác đâu. Nếu các ông làm lôi-thôi, tôi bắt giải về thôn-trang, cho là đứng gần *Lương-sơn-bạc* mà đem nộp vậy.

Thạch-tế nghe nói, quát to lên mà mắng rằng :

— Cứng ta là các tay bảo-hán ở *Lương-sơn-bạc* đây, mày cứ việc bắt đem đi nộp mà lĩnh thưởng.

Dương-hùng cũng nổi giận mà bảo rằng :

— Ta lấy lòng tử-tế mà muốn đền tiền cho nhà ngươi, nếu đi thế ta không đền tiền nữa, nhà ngươi thử bắt ta đi xem nào !

Tên tiểu-nhị kêu lên một tiếng « có giặc » bỗng thấy bốn năm người toàn cởi trần trùng trục ở nhà trong chạy ra, chực đánh *Dương-hùng* và *Thạch-tế*. Kẻ ông ngồi bị *Thạch-tế* đấm cho mỗi người một cái, đều ngã lăn xuống đất.

Tên tiểu nhị toan kêu rầm lên thì cũng bị *Thời-thiên* tát cho một cái, xưng vếu mặt lên, không kêu được nữa. Mấy người to lớn kia vội-vàng theo lối cửa sau bỏ chạy.

Dương-hùng nói :

— Quê nhiên chúng nó đi gọi người đến, bây giờ ta ăn cơm mau mau rồi mà tẩu đi !

Ba người ăn cơm thật no, rồi cởi khăn gói chia nhau giắt vào trong lưng, đeo lưỡi, dao nhọn, xỏ đôi giầy gai, mỗi người lại đến chỗ cái giá cắm giáo, chọn lấy một ngọn thật to đem đi.

Thạch tế nói :

— Dẫu đi ít hay đi nhiều, ta cũng không thể tha chúng nó được !

Nói xong, liền đi vào trong bếp, lấy một nắm cỏ khô châm lửa đem ra đốt gian nhà chứa cỏ. Gian nhà chứa cỏ bị cháy, gió cao ngọn lửa càng cao, chỉ trong phút chốc mà thành ra một vùng cháy rất dữ dội.

Ba người dẫn nhau theo con đường thẳng đi mau. Đi được độ hai trăng canh, bỗng thấy phía trước mặt mù mịt, trong lòn không biết bao nhiêu là bộ quân. Một bọn nữa chúng hai ba trăm người đang reo-hò đuổi theo.

Thạch-tế, nói :

— Không can chi mà lo ngại ! Chúng ta cứ theo con đường nhỏ mà đi.

Dương-hùng nói :

— Ta cứ đường chọn ở đây, hễ một người đến thì giết một người, hai người đến thì giết hai người, chờ cho đến khi trời sáng rõ sẽ hay.

Nói chưa dứt lời thì hỗn mặt chúng đã kéo áp đến. *Dương-hùng* ở mặt trước, *Thạch-tế* ở mặt sau, còn *Thời-thiên* đứng giữa. Ba người đều giơ ngọn giáo để cùng bọn trang-khách đánh nhau.

Bọn trang-khách tả-đầu không biết, mắn còn xông lại giết, bị *Dương-hùng* đánh cho, năm bảy người ngã liền, thành ra mặt trước vỡ chạy, mặt sau cũng luống cuống bỏ lại. *Thạch tế* lại xấn vào đánh ngã luôn được năm bảy người nữa.

Bọn trang-khách thấy mười mấy người bị thương, ai nấy đều sợ chết, cầm đầu bỏ chạy. Bấy giờ ba người lại đeo bước mà đi. Đi được một quãng, lại nghe có tiếng reo-hò, bỗng thấy trong đồng có khói thổ ra hai cái cây-thêm mác lấy *Thời-thiên* mà lôi vào.

Thạch-tế vội-vàng quay mình lại cứu *Thời-thiên* thì không ngờ phía sau lưng cũng có hai ngọn cây-thêm thò ra chực bắt. Mấy mũ *Dương-hùng* nhanh mắt cầm giáo xốc ra đánh có, chẳng một hồ chạy.

Dương-hùng và *Thạch-tế* thấy chúng bắt mất *Thời-thiên*, vội-vàng đuổi theo. Chúng thiết đánh nữa, đành bỏ *Thời-thiên* mà tìm đường chạy. Bấy giờ trông thấy ở phía xa-xa vẫn còn được sáng rực-rỡ. Trên con đường nhỏ lại không có cây-cối rậm rạp chi cả. Hai người cứ cắm đầu chạy thẳng về phía đông.

Bọn trang-khách đuổi theo không kịp, mới cứu những người bị thương, và trở *Thời-thiên* điệu về nộp *Chác-gia-trang Dương-hùng* cùng *Thạch-tế* thì đến nước nhẹ nhàng, chẳng mất chi cả. Khi trời sáng rõ, bỗng thấy có một cái tửu-điếm ở bên lòng.

Thạch-tế bảo *Dương-hùng* rằng :

Anh em ta hãy vào trong tửu-điếm uống rượu rồi ăn cơm và hỏi thăm đường lối một thể.

Hai người vào trong tửu-điếm, dựng ngọn giáo vững đấy, bèn ghé vòng ngồi, gọi tửu-bảo lấy rượu uống và dọn cơm ăn. Tửu-bảo hâm rượu đem đến, hai người vừa toan nhấm nắng, bỗng thấy một người có người to-lớn bước vào.

Người ấy mặt vuông tai lớn, hình dáng xấu-xa, mặc một cái áo vải to. Đầu đội khăn chữ vạn, lưng thắt giải lụa trắng. Đôi quần là đáp, chân đi đôi giầy da quang dầu.

Người ấy gọi bảo nhà quán rằng :

— Bọi quan-nhân bảo các người phải gánh đến mà nộp đi.

Người chủ quán với-vàng đáp rằng :

Chúng tôi đã sắm-sanh rồi, lão nữa sẽ đưa đến nộp.

(Còn nữa)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chú Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Rượu bổ-đào:

TONIQUE TONKINOIS

Có tờ chứng-chỉ ban khen của HOÀNG-THƯỢNG



Theo hình tự nhiên in ra đây, chứ không như có mấy thứ thuốc vẽ những hình lạ, làm trò-cười cho trẻ-con và người có tri khôn thì không ai có thể tin được!

Xin xem-xét và so-sánh cho kĩ kẻo nhầm to!!!

Rượu này đã kê-cứu theo thủy-thổ và tính-chất người phương Đông mà chế ra, cho nên người bán-xứ già, trẻ, đều dùng được cả! Xưa nay chưa có ai đã dùng mà chê được! *Giá bán rất rẻ: 2$25 một chai lớn; từ sáu chai giờ lên sẽ trừ hoa-hồng, tùy theo nhiều ít.*

Bán-hiệu không cần phải vẽ những hình kì-dị làm lạ mắt thiên-hạ và trò-chơi cho trẻ-con, lại kể những truyện khó tin, người có kiến-thức chẳng ai tin được. Đã vậy, giá bán lại đắt quá, mà vị-tất có được công-hiệu cho tính-chất người bản-xứ.

Bào-chế MONTÈS

54, Phố Tràng-tiền, 54, HANOI

Xin xem tiếp theo ở trang thứ tư và bốn mặt.

SÁCH MỚI XUẤT-BẢN

Các Tiểu-thuyết và các sách, các truyện quốc-ngữ mới xuất-bản muốn đem gửi bán tại Haiphong được cẩn-thận và tiện-nong chu-tất, nên gửi hiệu *NAM-TÂN, bán sách, số 84, phố Bonnal, Haiphong bán giấp.*

NHÀ BÁ-CHUÔNG

TỪ LÀ HIỆU Bào-chế MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Muốn chữa khỏi các bệnh về đường tiểu-tiện thì nên dùng thuốc:

ABLENNOL

là thứ thuốc chữa bệnh lậu rất thần hiệu.

Chế toàn bằng chất: Santalol chiết Santal và chất Cinchonidine

GIÁ 1$50 một hộp



Thử thuốc Pommade Cadum thoa mà da hết phồng, hết nổi đỏ rần.

Ngạch công chính. — M. Trần-văn-Đức thư-ký thường hạng tạng nhì, được về hưu-trí. Đồng liên hưu bổng là 270 đồng.

M. Lê-văn-Thân, thư-ký thường hạng hạng ba, được về hưu-trí Đông niên hưu bổng là 221 đồng.

Bỏ quên trên xe. — M. Nguyễn-văn-Lê 25 tuổi học-sinh trường Cao-đẳng trình sở Cẩm rằng hôm mồng 7 hồi 11 giờ 20 bỏ quên trên một cái xe cao-su một cái ví đa mầu xanh trong có đựng một món tiền là 15$ đồng một cái giấy biên lai món tiền 20 đồng và các giấy má khác.

Nạn xe cộ. — Hồi 10 giờ sáng hôm mồng 7 một chiếc xe nhà do tên Đào-khắc-Hỏ kéo khi đi ở phố hàng Than đụng phải chiếc xe đạp của Ng-văn-Thọ là facteur nhà gây thép may sao người không việc gì và xe cũng hư hỏng không đáng thôi.

ĐÔNG-PHÁP KHÁCH-SẠN

77 và 79, hàng Long, Hanoi

Từ ngày Đông-pháp khách-sạn khai-trương đến giờ được các qui-khách hoan-nghênh lắm. Việc nấu ăn thì thật không ngại nào phải chê cả. Bởi vậy khách-sạn xin hết sức trông coi để xứng với lòng tin yêu của các qui-khách.

Xin bá-cáo trước để các ngài biết rằng trong các vị an ngày thứ năm này thì có một thứ mà nhà bếp của khách-sạn sành nhất và khéo nhất là vị *bouillabaisse* và mấy thứ hải-vị nữa.

VIỆC BẮC-KỲ

HAIPHONG

Mất trẻ con. — Phạm-thị-Phúc 36 tuổi nhà ở Gia-viễn lạc mất đứa con gái tên là Phạm thị-Giới 12 tuổi từ ngày 3 julle trước.

Đưa về nguyên-quán. — Tên Ng-văn-Lực tân tật làm nghề đi xin phải bắt giữ ở sở Cẩm từ ngày nọ thì nay đã có lệnh đưa về nguyên quán tích Hải-dương.

Ngã xuống sông. — Ngày thứ hai, vào hồi buổi sáng, tên Ng-v-Khá 6 tuổi, con gái Ng-thị-Hòa bán hàng rau nhà ở Hàng-kênh, chẳng may ngã xuống sông Bonnal chìm bỉm mất đến chiều mới vớt được xác.

Cũng ngày hôm ấy, hồi 5 giờ chiều, một con bé Koách tên là A-mui, lên bảy tuổi, con tên Ly-yoc-Hing 44 tuổi, làm cu-ly ở thuyền, số 62 đậu dưới Quan-khẩu, xảy chân lăn xuống sông. Ngay lúc ấy mấy người thủy-thủ chiếc thuyền số 62 nhảy xuống cứu vớt không được, sau đấy một giờ mới tìm thấy xác.

Cá hai cái xác chết đuối nói trên này đều đưa vào nhà mồ để quan khám nghiệm.

Chó bị điện chết. — Sáng ngày 5 hôm qua vào hồi 6 giờ một con chó tây to lớn của M Daviel nằm chết ở bên cạnh đường giây điện của nhà máy đèn đứt rơi trên mặt đất. Người ta đoán chắc rằng con chó ấy bị điện chết, nên lập tức phi báo cho sở máy đèn phái người lại sửa lại.

Ăn mày giải ra ngoại châu. — Ngày hôm qua sở Cẩm bắt được 5 tên ăn mày đi lang thang các phố thì đã cho giải cả ra ngoại châu.

Giải ra tòa án. — Tên Ng-văn-Nghênh 25 tuổi làm nghề chẩm dầu ở tàu Phi-hồ can việc ăn cắp tám chiếc đinh-ốc và một cái ống hơi bằng đồng giá 10 đồng của nhà Bạch-thái Bưởi phải bắt giải ra tòa án để xét nghĩ.

TIÊN-YÊN

Mảng-da của ai. Bản quán nhận được một cái mảng-da mua ở nhà giấy tại Tiên-yên ngày 4 jai lot nay, bọc 6 đồng của vị nào gửi, về trả tiền báo cho bản quán mà trong thư không đề rõ là của ai. Vậy ngài nào gửi cái mảng-da ấy, xin kíp gửi thư về cho bản quán biết rõ-ràng mà gửi-giả đồng để tiện việc ghi vào sổ sách và tiện việc gửi cái mảng-da ấy một tuổ,

HÀ NAM

Đồ đóng góp mà cũng kỹ. — Vừa rồi tôi có về chơi với người anh em tôi ở nhà quê; hôm đó chiều giới nóng nực, đương lúc giữa trưa đọc đường thấy hai người dong một ông lão độ ngoài năm mươi, mặt mũi chân đất, mồ hôi nhễ nhại, nếu thì khóc nức khóc nở, lại ta thán về sự thuế má. Tôi có ý tò mò đi theo ông cụ hỏi xem. Khi đi đến một cái bụi tre có bóng rợp thì ông lão nói với hai người dòng đi ấy cho nghỉ một tý. Lúc ông lão ngồi tôi mới lý mỹ hỏi, thì ông lão nói rằng: Tôi ở xã T. X. về huyện Duy-tiên. đến kỳ sưu-thuế, bổ con tôi đã biết phận phải lo đủ ngay, đem nộp cho tổng-biền, hiện đã có biên nhận rồi. Không biết vì cớ gì thấy lý ở xã tôi lại sai tuần bắt tôi đến nhà, tách thuế của tôi ra không nhận. Tôi biết ý phải kiếm chút vàn lớn, song thấy Lý cứ bắt tôi phải theo như lệ các người khác mỗi suất đinh một hào ngoại, tôi thế cùng không chạy được, nói mãi thấy lý cũng không nghe. cứ giữ cụ niêm rồi nhân việc này mà trị tôi, sai tuần đánh tôi đau đớn thế này, bây giờ lại bắt giải tôi đây, ông tính thân già này có khổ nhục không?

Nghe xong rồi tôi đóng dậy đi, nghĩ mà thương hại cho kẻ ngu dân bị ức bế mạt cách vô lý như thế. Chẳng hay sau khi giải trình sẽ được xét xử ra sao.

P. T. lai cảo

VIỆC KINH-ĐÔ

Thâm của kho mà bị tội. — Vừa rồi ở tại một nhà công-hy kia có một ông bát phẩm coi về việc tích thu hộ giữ tiền thuế chợ mà thâm hết 18.000 đồng. Bỏ vậy mà khi hội-đồng thanh-tra xét hỏi số tiền ấy thì đã bắt được là ông làm thâm mất bẩy nhiêu thì nghe đâu đã lập tức giải chức rồi tổng giam để luận tội.

Một vạn tám nghìn đồng chẳng phải là ít, mà nếu tiêu thâm số ấy đem mua sắm vật gì thì còn tang tích đó, mới gọi là tiêu thâm, chớ đây ông ấy chẳng không phải thâm là đem tiền bạc mà tiêu dụng, vì nghe rằng gia-sản đã bị nhà-nước tịch-phong mà chẳng có vật gì trọng giá, vậy thì có lẽ cái đại-số ấy bởi cam đồ canh đen mà hay mất cũng. Nếu quả như tất thì cái ông đã bị bọn cờ-gian bạc lận nó thu lóm nếu cần ấy rồi, thì thật là rất rỏ cho ông quá. Nếu như quả hẳn ông bị cờ bạc thua khiếm, thì tưởng rằng quan trên bắt phải khai rõ là thua tại sòng nào bao nhiêu, nhà ai chứa gá, thì ra lệnh bắt hết mà bắt lỗ ấy để trị phạt và bồi thường, thì mới là nhân một việc mà mà tìm ra việc khác, thì trước là cứu với cho một người sớ lỗ, mà sau là trác nã được nhà cai trữ được bọn phi vi, tuật là hạnh phúc cho ông bắt bao. Lâu nay chỉ vì một sự cờ bạc và chứa gá ở xứ này mà đã làm cho lắm kẻ phải sa chân xây bước bỏ hết quyền chức, thất bại hết gia nghiệp, thì cái hại ấy bạc thật là độc địa biết bao.

Chùa tường-vân làm chay. — Vâng lời sắc chỉ của lưỡng tôn-cung thì chùa tường-vân đã thiết trai đàn làm chay hai ngày. Trong những khoa phạm sẽ diễn dương của trai đàn ấy thì có các ông cao-tăng đại-đức đến hộ niệm kinh cúng và có chay đàn Dược-sư là để cầu sự thọ khảo kiên vượng cho Hoàng-thượng. Mấy hôm nay chùa ấy khứ trai đàn tại quan-lại nhân-dân đến thị lễ đông lắm.

VIỆC TRONG KỲ

QUẢNG-BÌNH

Hỏa tai dữ dội. — Hôm mới rồi ở làng Lý-hòa thuộc hạt huyện Bố-trạch có xảy ra một trận hỏa-tai rất mãnh-liệt, thiêu hủy hết một trăm mười hãy cái nhà tranh, phát-hỏa vào hồi giữa trưa, ngọn lửa cứ theo chiều gió nam mà cháy phật, hết nhà nọ đến nhà kia, đỏ rực một xóm, khói tỏa đen trời, quang cảnh rất ghê gớm, nhà lũng dân-đã trẻ con kêu khóc om sòm, tiếng thanh la tiếng mõ đánh liên thanh, thực là nào nhiệt lạ thường. Tuy lý dịch trong làng đốc thúc việc cứu hỏa đã hết sức, song cũng đành chịu vô-hiệu.

Trận hỏa-tai này hao hại cũng khá lớn, nhưng được một điều may là không tốn tổng gì đến nhân vật cả. Làng Lý-hòa là một làng phong-phú, dân-cư trù mật, buôn bán thịnh vượng, nhà ở liên nhau, nên mỗi lần có hỏa tai là thiệt hại lớn. Duyên-do sự phát hỏa là bởi tại sơ phòng về việc nấu nước mà ra.

Hiện nay quan trên đương đình liệu phương-pháp để cứu giúp cho các khổ chủ.

THỪA-THIÊN

Đi xe lửa ngủ quên không xuống. — Mới đây có một người đàn ông tuổi độ 45, quê ở Cao-lãnh, bữa ấy đi chuyến xe chiều về nhà khi xe đến ga thì vẫn mải lo, đến khi xe chạy cũng ngã cho đến khi xe lăn, tiếng xe dội làm mới biết mà dậy thì tinh-thần mê hoảng loàng quàng bước ra, rồi không biết vì sao mà xảy chân nhảy xuống. Trong lúc ấy không ai trông thấy cả, vì lúc và hầm thì ai ai cũng lo sửa soạn kẻo sợ khói bụi và tàn lửa. Cho nên khi ấy xe cứ chạy xuôi mặc kệ người mê ngủ kia quay lộn một bên đường sắt. Nhưng cũng còn may, không bổ vào giữa lòng đường mà lại bổ bên ra một bên, chỉ bị nhiều vết thương nặng, mà may khỏi dập dẫn gãy xương, nhưng tính-thần thì đã xiêu lạc đi đâu cả, còn người cứ như đơ không nói năng gì được.

May nhờ người qua đường trông thấy mới tin cho bà con biết đến khiêng về. Hiện nay đã đem lên phục thuốc tại nhà thương, chắc lần rồi cũng khá.

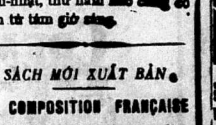
Chết cả đôi. — Hai anh em con nhà khá ở làng Thổ-sơn thuộc huyện Phù lộc, anh 14 tuổi em 12 tuổi ra câu cá bên cái ống gần đường quan Thắng em xảy chân nhảy xuống nước, thằng anh nhảy theo vớt, thằng em được em, không ngờ chỗ ấy đã sâu mà rong rêu nhiều, bị quấn chân bơi không được, nên cùng bị uống nước mà chết.

Tội nghiệp thay cho nhà ấy chỉ được có hai đứa trai đó mà thôi!

VIỆC LÀM PHÚC NHỮNG MỘ ÂM-HỒN VÔ THỪA NHẬN Ở BÃI GẦN LONG-CHÂU.

(Tiếp theo)

MM. Trương-gia-Hội, hàng Rươi 3 p; Đông-Thái, hàng Trống 1 p; Quảng-Long, 0 p. 50; Cát-Lợi, hàng Bồ 1 p; Hoà-đức-Đường, hàng Gai 2 p; Kim-Phong hàng Bát 1 p; Ng-kiqu-Lân, hàng Buồm 6 p; Chưởng lý phong, dịch-án phòng, Biện-lý phòng, toà án, 14 p; Toàn-quyền phủ, tham-tá, phán sự, 20 p; Ng-v-Huệ, 6p; Vũ-đình-Quý, 0p.50; Đông-Phát, 1 p; Bà Ba phố Bourrin 1p; Ông phán Tích, voie 89, 1p; Ông phán Toàn, voie 89, 1 p; Bà Vòng bán cát 5 p; Bà Leroy, 5p; Bà ba Tinh, bán nước mắm 1 p; Bà ba Hồ, ở nhà bè 1p; Hiệu Thuận-Long, 50, hàng Bạc 2 p; Vĩnh-Xương, 60, hàng Buồm, 2 p; Bà ba Nhuận hàng Vôi 0 p. 50; Ông bà Hoan, hàng Bè 0 p. 50 Quảng-mậu-Thịnh, phố Mới 1 p; Ông đốc Chinh, 35, hàng Bông 2 p; Số 35 hàng Bông 1 p; Bác ba Lựu, 61,—phố Bác-ninh 1 p; Chú-Sinh, 50, hàng Trống 1 p; Số 82 hàng Giấy 1 p; Ông Khũng 1 p. 50; Bà Đông ngõ Gạch trợ quyên thêm 13 p. 50.



CUỘC TIÊU KHIỂN HIẾM CÓ

Bán-hiệu mới có các thứ máy hát vừa rẻ, vừa đẹp và vừa tốt, có các thứ đĩa-hát, tiếng Saigon tiếng Huế, tiếng Bắc, hát tuồng, hát chèo, hát xẩm, ca lý, văn vân... rất hay!!! Mỗi đĩa hát giá là 2$ f. mà ngài nào mua tới sáu đĩa một lần bản-hiệu chỉ tính 20 f. thôi.

CHANSON & Cie, HANOI

Nhà Bán-đồ « TẤM-TẮM » Hà-nội, ở phố hàng Trống. Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.

SÁCH MỚI XUẤT BẢN

LA COMPOSITION FRANÇAISE

aux examens franco-annamites

của M. L. BOULLIER

Giáo-sư trường Bảo-hộ soạn riêng cho học-trò Việt-Nam

Bán tại nhà in bản-quán

Giá mỗi quyển . . . . 0$ 30

Tiền cước mỗi quyển . 0, 12

Ai ở xa cần viết thư về cho

Ông Bùi-xuân-Thành

61 — Gl. Rue du Coton — Hanoi

SÁN-NHIÊN-ĐÀI

Tối thứ tư 8 Juillet 1925

GIẢ NGUYỆT-ANH BÁO CỪU

Làm gương cho bạn đàn bà

Gái sơn sao rượt gan già gớm ghê

Tối thứ năm 9 Juillet 1925

TẬP KỊCH TRÍCH DIỄN

Đoạn thứ nhất :

KIM VÂN KIỀU

(Hồi thứ I)

Diễn từ chỗ Thúy-Kiều đi thanh minh gặp Kim-Trọng rồi hai bên tự tình với nhau.

Đoạn thứ hai :

QUAN ÂM THỊ KÍNH

Diễn từ chỗ Kính-tâm bị can đến chỗ làng ra bắt khoán Thị-Mầu.

Đoạn thứ ba :

THẢO-MAI XUẤT GIÁ

Diễn từ chỗ Kính-xuyên mượn mối đi dạm Thảo-mai làm vợ lẽ đến chỗ Kính-xuyên rày công-chúa.

Đoạn thứ tư :

BỢM GIÀ MẮC BẪY

(Hài kịch rất là buồn cười)

Bài tạp kịch này có nhiều điệu hát và giọng hát hay, xin các qui-khách hạ cố đến xem đông cho. Xin lấy vé trước kẻo hết. Có bán vé trước từ tối thứ tư.

Tối thứ sáu 10 Juillet 1925

TRUNG HỘI CHÂN CHÂU SAM

Vì gì một chiết áo tin,

Đã ai bẩy nổi, năm chìm vì ai.

咸 Hiệp-Thành 協

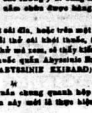
Hiệu cơm tây Hiệp thành số 29 phố Bờ hồ (Bd Francis Garnier) từ khi có M Chính ở Pháp về làm quản lý thì mở-mang hơn trước nhiều, mới thuê thêm một cái nhà lầu ở số 33 phố Gia-ngư liền đấy để làm phòng trọ. Có đủ phòng lắm và chỗ để xe ô-tô.

NÊU thấy ai mắc bệnh kiết-lỵ, bệnh kinh thì nên bảo người ta dùng thuốc bằng bột, bằng viên thì (REMEDE D'ANTHEMIS RICHARD DE POUDRE, CIGARETTES).

Thuốc này hiện các thuyền-sư ở công lấy làm hiệu-nghiệm. Mỗi cân chèn được hàng nghìn người khỏi bệnh.

Đã bệt trong một nồi đau, hoặc trên một mảnh kim-khí mà đốt, rồi thở cái khói thuốc, thì lập tức đỡ ngay. Có thể mà xem, sẽ thấy kiến-hiệu lạ thường. Hai thuốc quốc Abyssinie Richard (CIGARETTES d'ANTHEMIS RICHARD) công hiệu-nghiệm lắm.

Trên nói bằng quảng chung quanh hộp thuốc có in dấu-hiệu sau này mới là thực hiệu:



Có bán tại: H. FERRÉ & Cie, 28, Rue Richelieu, Paris, và các hàng Bào-chế.

Gởi bán tại | BLANC, Hanoi | MONTÈS, Hanoi

Xin đến hiệu Cordonnerie DUC-LONG Seller 58 phố Tiền-Tsinh Hanoi mua bộ đồ xe khác, kẻo có ngày nguy đến tính mạng, vì ở đây có nhiều đồ mua tại PHÁP rất bền và đẹp



Catalogue France sur demande.

TRÀ SÂM MẦU

Nâm sinh muộn rồi,
Vẫn-đi một chiếm giai-kỳ.
Mau phát nghìn rừng,
Sâm-Mậu đều khen mĩ-vị.

Bởi vậy mới gọi tên là SÂM-MẬU LONG-TƯỚC HƯƠNG-TRÀ vậy. Thứ trà SÂM-MẬU này ai cũng phải chịu là ngon, hương thơm ngào-ngạt, thật là hạng nhất trong các thứ trà. Các ngài chiếu cố mà mua cho. Xin mời đến số 59, phố Hàng Ngang và các sở đại-lý kể ra sau này:

Nam-định: Hợp-thái-xương, Hàng-mầu, Công-phát, Quảng-ký và Di-thịnh.
Bái-dương: Phúc-nguyên, Nguyễn-lâm-Ký, Thuận-phát-tường, Thuỵ-ký-xương. Chợ cột, Đông-xương-long.
Hải-phòng: Bảo-sinh-trường, Lợi-sinh-tường, Bảo-hoa-hiên, Anh-ký.
Lạng-sơn: Chi-hưng.
Hưng-yên: Bảo-sinh-đường, Kiên-hưng.
Thái-bình: Thái-hoa-long, Nguyên-cát-tường
Phủ-lý: Quảng-sinh-đường.
Thanh-hóa: Sinh-ký, Đại-hưng.
Nghệ-an: Vân-minh, Lục-ký.
Ba-đồn: Vinh-phát.
Thuận-hóa: Cao-thái.
Ninh-giang: Nguyễn-thái-xương.
Yên-bày: Đại-lợi.

Hiệu SÂM-MẬU
Số 59, phố Hàng Ngang, Hanoi
Kính thư

Hiệu kim-hoàn

HOÀNG-QUANG-THIỆN

Bijoutier

CERTIFICAT D'ART DÉCORATIF

Hanoi, 91, Rue des Changeurs, Hanoi

Nhà làm đồ vàng bạc ở giữa phố hàng Bạc, chế-biện có bằng tốt-nghiệp về nghề chạm nổi lại trường Mỹ-nghệ Hanoi. Kẻ toán những thợ rất khéo, làm cẩn thận, nàng đúng tuổi. Các ngài chiếu-cố lại nhãn cho, xin chắc được vừa ý, không phải lo ngại điều gì.

Một cái nguy-hiểm trong xã-hội

Trong lúc bắt đầu có mưa bụi này, các bệnh ho, đau màng phổi, nói tóm lại là tất cả các bệnh đau về bộ máy hô-hấp, lại sắp nhiều lắm, vậy cần phải cẩn-thận lắm mới được. Thực thế, bệnh ho không cẩn-thận nguy-hiểm thế nào, tất ai cũng biết. Bệnh lao trong xứ này, nguy-hiểm lắm thay, vì mỗi năm bệnh ấy làm hại hàng vạn con người, bệnh ấy vẫn rình mà làm hại đó. Muốn tránh khỏi bệnh ấy phải giữ buồng phổi cho mạnh khỏe, thì chỉ có một cách là uống:

Cachets du Docteur Nolal

0$ 95 một hộp

Mỗi ngày uống hai cachets (trước mỗi bữa cơm uống một cachet) thì thấy kiến hiệu quả kỳ sở vọng.

Nếu phổi yếu, không chịu được thời tiết ẩm nhẩm, và giá lạnh, chớ có chờ đợi nữa, nên dùng ngay!

Le sirop Nolal Thiocol

Nhiều thầy thuốc khuyên dùng thuốc ấy trị hết hẳn bệnh.

Giá tiền là 0$90.

Hai thứ thuốc ấy ở hiệu CHASSAGNE, Phố Paul Bert có bán.

Muốn hỏi điều gì hiệu ấy cũng ân cần lòng chỉ bảo cho.

GRANDS MAGASINS RÉUNIS

Phố PAUL-BERT. — HANOI

Các thứ đèn giấy, thuần sắc: bay là tạp sắc. Đáy bằng giấy bồi. Cỡ 19 c/m	0 fr. 40
Đèn quả bóng. Tạp sắc	1 fr. 30 — 1 fr. 80
Pháo cây bông RUGGIERI 1.350, 1.010, 750, 500, 350 et	225 fr. 00
Lửa Bengale đỏ và xanh: 0 — 1 fr. 00; 2 — 2 fr. 50; 3 — 3 fr. 50; 4 — 5 fr. 00; 5 — 7 fr. 00	
Pháo thăng thiên (Comète, Queue. S fliet, etc.): 16 — 10 fr. 00; 8 — 14 fr. 00	

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Lại về chốn cũ

Hiệu LỢI-THÁI bán đồ dùng bằng bạc có lời kính-cáo để quý-khách gần xa được biết nay bản-hiệu lại giọn về nhà cũ số 108, 110, phố hàng Bạc, Hanoi. Quý-khách chiếu-cố xin cứ gửi thư và tiền đặt sở, bản-hiệu sẽ chiếu theo thời-giá mà gửi hàng đến tận nơi.

祥和裕
YU-WO-TSEONG

VENTE EN GROS

48, Rue des Cantonnais, 48

Hanoi (on kin)

TÉLÉPHONE N° 266

Bản-hiệu có bán buôn các thứ vải nhiễu, hàng tàu nhiễu tốt, hàng thật rẻ, giá thật rẻ

Có bán cả hàng to (Bắc-kỳ như the, suyến, Kinh, lụa, hàng, quế, nến nến về hàng Saigon như Hình, thu, nến nến.

Nay mới sở đặt các mài, làng thêm, mong đem sự mới mẻ rộng khắp. Những hàng này bán buôn từng tấm, chữ không bán lẻ sẽ không có mẫu gửi đi cho tỉnh, vì hàng còn nguyên không thể cắt được.

Qui-khách ở gần nên đến bản-hiệu mà mua, còn ở xa thì gửi thư về, bản-hiệu sẽn gửi contre remboursement.

Cẩn-bạch

2010 YU-WO-TSEONG

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Bệnh đi rửa, xưng dạ dầy, đau dạ dầy, ăn không ngon, ngủ không yên, khó tiêu. Có thể sinh ra các bệnh khác nữa.

Muốn khỏi các bệnh ấy thì nên dùng thuốc:

Elixir Tridigestif

có các chất Pancréatine, Diastase và Pepsine.

Giá mỗi chai : 1$40

Có bán tại : Nhà Ba chuông, Hanoi

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi



Thay huyết xấu.

Trị bệnh mất máu, khi huyết suy yếu, thần thể mỏi mệt gầy còm, hay vì kém huyết sinh ra rạo phải làm cho hay ho vật uống thuốc này rất dễ, vì có mùi thơm không có lợm giọng bao giờ!

Bài thuốc này có hội-đồng các quan Thầy-thuốc chứng-chỉ là hay.

Ấy là:

Thuốc nước bổ huyết

MAI BỒ 1$40

Nhiều ai mắc phải bệnh tinh hoa và giang-mai đã lâu hay mới, đã nặng hay nhẹ mà muốn được mau khỏi, không tốn tiền lại không hại về đường sinh dục, nên lập tức dùng thuốc của hiệu TỶ-NGỌC-LIÊN, số 41, Rue Principale à Bày sầu, vì hiệu ấy là một nhà chuyên-trị bằng thuốc bệnh tình đã có tiếng không ngày nào là không tiếp được giấy ngợi khen vì mình tự ở các nơi gửi lại.

Ở Hà-nội có gửi bán tại Kim-đức-dược phường 43, phố hàng Bồ và ở Sinh hiệu Phương nguyên phố Paul-Bert làm đại-lý bán nữa.

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Những người xanh bủng, huyết kém, nhất là con gái, những người đau mới khỏi, những người bị ngã nước mới khỏi nên dùng thuốc:

Peptonate de fer MONTÈS

Trước mỗi bữa cơm chính uống mấy dọt.

Giá tiền 0$90

Hỡi các người mắc bệnh trĩ, nhức các ống đã dùng đủ các môn thuốc rồi mà chưa khỏi thì nên dùng thử thuốc hiệu **POMMADE HOYER**, dùng độ ngày lập tức nó chẳng khỏi đau.

Ở Paris hỏi tại hiệu bán nổi DUPUY, 172, R. St Honoré

Ở Hanoi : nhà thuốc LAFON & LAGAYE.

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54. Phố Paul-Bert, Hanoi

Trong những độ trời nóng, thời tiết thay đổi, thường gây nên bệnh giịp.

Mắc bệnh giịp, thường sốt ho, nhức đầu, đau ở khớp xương

Muốn trị bệnh giịp, chỉ có một thứ thuốc, là:

Cachets du Docteur Rascol

0$60 một ống sáu cachets

Agents généraux en Europe :

L. MAYENCE & Cie

9, Rue Tronchet, PARIS

19, 21, 23, Ludgate Hill, LONDRES

TAM-TÌNH-Y-QUÁN

Phố hàng Dầu, số 35 — Nam-định

Thầy Tam-tình có thầy thuốc xem mạch, hiểu thực hư bệnh nhân, trị bệnh biết khéo sắp bốn vận, hoàn tán cao đơn chế huyền cực tinh tế, chữa đủ các bệnh mới lâu đã nguy đã trọng, số sống phúc còn nhờ cũng được hồi sinh khỏi tử, người giàu có lấy phải giá, người nghèo cũng qua không tiền vì thuốc cũng cho, chữa các bệnh như sau này: đau mụ mồng tiểu, gi tinh, hoạt tinh, tinh tinh dương hư không đủ, đau bế bình nguyệt không đều, huyết ít, huyết đau, huyết bốt, huyết tích, khi hư sinh bệnh đái, hậu sản nặng kinh thấy gia tiêu nhiều sinh ra trăm chứng không đủ kể ra đã không nuôi, các chứng đau bụng đau tức kinh nghịch, ho lao, hen, đàm suyễn, thổ huyết, khạc nuyết, nục huyết, ho huyết, ỉa huyết, tiểu nuyết, phong thấp cổ chương bất toại tả bại phù thũng, già mới hốp hay là chai 1 đồng.

Đau mắt có lăng cầm hay sa tăng mi mắt nhiều rải chảy nên gio thì khỏi mà mắt không có tọp, mỗi mắt 1 đồng. Trẻ con cam tinh đàm suyễn tả : mỗi chai 5 hào.

Lâu về giang mai bản-hiệu cho khỏi rễ giải cục không tổn tiền lại sinh dục như thường mỗi chai 1 đồng, thuốc 5 hào. Các bệnh trong thực tối mỗi lọng 5 hào. Thuốc bổ tâm thương sang bổ hoàn giá trẻ trai gái đều dùng được cả mỗi hộp 1 đồng.

Thuốc mài ở phiếu ngại nào ăn uống đi tiểu uống khỏi không rồi xả đi tiêm được thứ 2 đồng, chai 1 đồng, chai con 5 hào, qui khách ở xa viết thư về bệnh bản hiệu gửi thuốc đến ngay gửi cách lĩnh hóa giai ngân, ngại gửi mất chương, xin cứ nhắn sau ngày: M. TRẦN-ĐẮC-SỞ TAM TÌNH-Y QUÁN ở Nam định.



THUỐC DÉPURATIF SENSAL

Thuốc DÉPURATIF SENSAL dùng để trị các bệnh người đi, thì giải kiết nhiệt, giải bệnh gian thể nào cũng chữa khỏi như bệnh giẫn các bệnh phong, thì bổ có khỏi nhiều bệnh tinh nguyệt chi mà sinh ra các chứng bệnh, giải dẫn đau bụng đi nguyệt sấu, đau bụng, bụng gần, và bệnh trĩ.

Thuốc này cũng là một thứ thần dược, chỉ trừ đi trị những giống có bệnh giang mai cho ra.

Trước khi ăn cơm, mỗi bữa uống một thìa sup. Trẻ con không nông được thuốc này, mỗi lọ giá . . . . . 1$50.

Hiệu bào chế CHASSAGNE 59, Phố Paul Bert, Hanoi

Ngày hội « 14 Juillet »

Bản-hiệu đã sửa sang các đồ dùng, đồ chơi, các đồ trang sức bằng vàng bạc, các kiểu nhẫn và hoa tai kim-cương để các ngài làm quà trong dịp Hội-lấy này. Còn như các hạng đồng-hồ và các thứ kính vệ sinh bất đâu từ 1er juillet sẽ bán đại giảm giá trong 15 hôm. Xin mời các ngài chiếu cố; chắc các ngài cũng mua giúp cho được một vài thứ.

LY-SENG-BAO

42, Phố HÀNG BỒ, HANOI

NAM-KỲ VÀ TRUNG-KỲ

MỖI TỈNH MỘT NHÀ

Mỗi tỉnh bản-hiệu cần một cửa hàng đứng nhận bán giầy và mũ của bản-hiệu, vậy ngài nào có lòng giúp, xin viết thư cho bản-hiệu.

Nguyễn tiến Hàm dit Thuận-Thành

Bottier Chapelier

7 rue des Caisses Hanoi



Giá giầy ở cas-tô-lê số 6 của bản-hiệu, nay xin tính hạ giá ở tarif n° 7 ho nhiêu



PHÁN SUDOL

Làm cho người ngày, khỏi chợp nhất là ban đêm.

Cả cách chữa rôm sẩy, hạt đào nhất, là bỏ nước có phấn SALIBOR, mà rắc nhiều phấn

SUDOL một gói giá 0$50

Đừng tin thứ gì để thay ngay

Hiệu bào-chế CHASSAGNE, 59, Phố Paul Bert, Hanoi





PHONG-TÀI

BOTTIER

43, Rue des Pipes — Hanoi

Kính trình qui-khách,

Bản-hiệu có tiếp được nhiều thứ da tốt đẹp. Bản-hiệu mới soạn Catalogue mới, quý-khách cần dùng xin gửi thư về. Bản buôn tính giá rất hạ.

PHONG-TÀI kính mời



CÁO-BẠCH

Hiệu Lan-Phương chúng tôi chuyên làm khăn xếp đã lâu năm, vẫn được qui khách sẵn lòng tin cẩn. Nay bản hiệu lại thay đổ kiểu dáng mới thực là thanh nhã, và lượt đuổm rất thâm. Vậy xin có lời kính cáo để qui-khách sở lòng chiếu cố. Cách đo đầu bằng cái lat giang mỏng cho đúng bỏ vào thư gửi về cho hiệu, làm xong xin gửi ngay theo lối Tinh-hóa giao ngân; tiền cước qui-kh chỉ chịu cho.

Khăn lượt tây 7 nếp giá . . . 4$00
— nhiễu tây và satin. . . 3 50
Khăn lượt 1 hạng tốt. 2$50, 2$00
— pừa. 1.20, 0.60

Và có bán giầy trắng không cổ để caoutchouc giá 1$40 một đôi.

2110 **LAN-PHƯƠNG** N° 79, Hàng Đào, Hanoi



C. J. BONNET

là hiệu tơ lụa tốt hơn cả

Hiệu bào-chế J. BLANC

L. BLANC kê-nghiệp

Lập tự năm 1886, ta thường gọi là hiệu thuốc Lập-Rang ở phố Tràng-tiền (Rue Paul-Bert) số 31, Hanoi-Tonkin

Giây nói số 69

NÊN ĐẾN BỔ MÀ BỒI:

ELIXIR HISTOGÉNIQUE *Thuốc nước* . . . . Giá: 1$05

GRANULÉ HISTOGÉNIQUE *Thuốc hạt* . . . . . Giá: 1.25

Đều là thuốc bổ để trị bệnh lao, bệnh giịp và các bệnh đau phổi rất hay. Người lớn trẻ con đều dùng được cả.

DÉPURATIF RIBAL. *Thuốc lấy huyết và tiêu độc (là thường gọi là thuốc lọc máu) trừ các bệnh đau xương đau mình, ngứa ngáy ở mặt, trứng cá, v. v. . . . . Giá: 1$30*

SIROP D'HÉMOGLOBINE SOLUBLE. *Thuốc trị bệnh hao mòn xanh xao rất là thần hiệu. Mỗi lần trước khi ăn cơm uống một thìa to . . . . . Giá: 1$25*

Ai ở xa có cần hỏi gì cứ viết thư về, bản-hiệu xin trả lời ngay

NHỮNG VẾT XẤU Ở NGOÀI DA



cũng là diện-mạo giả đi.

là bởi các chất

dựng nên da khô đi.

THỬ CRÈME SIMON



CRÈME SIMON

PARIS

giữ cho da mềm-mại, giữ cho người trẻ và đẹp luôn. Trừ được hắn nắng, bệnh cảm thử, và các dầu sâu bọ đốt, vân vân.

Phấn và xà-phòng Simon

CÁC NGÀI CÓ THỂ ĐƯỢC:

MỘT TRIỆU

HOẶC 500.000, HOẶC 200.000, HOẶC 100.000 QUAN

Muốn được một số tiền ấy, nên mua một cái vé

CREDIT NATIONAL 1920

Lúc nào có rút giá 20 ngày sau thì được hoàn lại tiền đã đóng. Nếp tiền thì cần, thì được ngay cả ra, trong mười ngày sau thì được số tiền đã đóng. Nếu chỉ nhân vào dịch dịu một tí, thời hạn sau thường ngoài đâu, mà đã được đủ cho mọi người, tùy được số quyền mà mua, ra rút ra tiền ra ngay.

Ta cần hơn mọi nơi nên tặng cho mỗi người mua 1 vé 1 cái ví da rất đẹp. Ai muốn lấy thì viết thư về hỏi.

1 lô	MỘT TRIỆU
1 lô	500 000 quan
2 lô	200 000 quan
3 lô	100.000 quan
5 lô	50 000 quan

Bán rất dễ dàng kỳ trong một năm công là 70 triệu quan

Như vậy rất số cũng để trong lâu.

Muốn được mua số, xin gửi 20 quan và cho biết tên họ, chỗ ở rõ ràng.

BANQUE NOUVELLE, 8 Rue Paperie, MARSEILLE (France) R. C. 6576

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chú Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)